

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 496/2024/HS-PT

Ngày: 28-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyến.

Bà Đỗ Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Minh – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 389/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Trần Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 152/2024/HS-ST ngày 28-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn S; Giới tính: Nam; Sinh năm 1977 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn B (đã chết), con bà Lê Thị T (đã chết); Vợ tên: Nguyễn Thị Ú (sinh năm 1983); Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024 sau đó chuyển tạm giam, đến ngày 02/02/2024 được hủy bỏ tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2024. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 08/01/2024, Trần Văn S đang làm việc tại xưởng C, Công ty TNHH S1 thuộc Khu công nghiệp N, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện quên chìa khóa trên xe nên đã quay lại để lấy, khi đến nhà để xe của Công ty, S nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ biển kiểm soát: 77K1-204.64 của chị Nguyễn Thị Hồng L để đối diện và S biết được trong cốp có tài sản nên nảy sinh ý định trộm tài sản của chị L có trong cốp xe. Đến 12 giờ

cùng ngày S đến vị trí bàn làm việc của chị L quan sát không có người nên lấy trộm chìa khóa xe trong túi áo khoác màu xám của chị L treo trên ghế rồi cầm chìa khóa đi đến chiếc xe của chị L đang để ở nhà xe và mở cốp lấy đi số tiền 2.680.000 đồng để trong ví da và 01 lắc tay, 02 dây chuyền, 02 nhẫn tròn, 02 vòng bằng vàng. Sung cất tiền và số vàng trên vào túi quần bên phải sau đó cầm chìa khóa xe để lại vị trí áo khoác của chị L và tiếp tục làm việc. Sau đó S mang tài sản trộm cắp được về giấu trong thùng đựng gạo tại phòng trọ thuộc ấp B, xã P, huyện N. Còn chị L sau khi phát hiện mất tài sản và tiền nên đến Đoàn Công an khu công nghiệp trình báo sự việc, Công an Đoàn lập hồ sơ xác minh.

Đến ngày 09/01/2024, S đến Đoàn Công an Khu công nghiệp N đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trưng cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận 01 nhẫn tròn, loại vàng 610; 02 nhẫn tròn, loại vàng 24k; 02 vòng đeo tay, loại vàng 610; 02 dây chuyền, loại vàng 610; 01 lắc tay, loại vàng 610; có tổng giá trị là 48.102.624 đồng. (bao gồm cả tiền công).

- Về vật chứng thu giữ: số tiền 2.680.000 đồng; 01 nhẫn tròn, loại vàng 610; 02 nhẫn tròn, loại vàng 24k; 02 vòng đeo tay, loại vàng 610; 02 dây chuyền, loại vàng 610; 01 lắc tay, loại vàng 610. Vật chứng đã thu giữ là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị Hồng L không có yêu cầu bị cáo Trần Văn S bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 152/2024/HS-ST ngày 28-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành án phạt tù nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024 đến ngày 02/02/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 05/7/2024, bị cáo nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại cấp sơ thẩm cũng đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp bổ sung được tài liệu chứng cứ mới để Hội đồng xét xử xem xét, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo được thực hiện đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp lời khai bị hại, lời khai nhân chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 12 giờ ngày 08/01/2024, tại Công ty TNHH S1 thuộc Khu công nghiệp N, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 nhẫn tròn, loại vàng 610; 02 nhẫn tròn, loại vàng 24k; 02 vòng đeo tay, loại vàng 610; 02 dây chuyền, loại vàng 610; 01 lắc tay, loại vàng 610 có giá trị 48.102.624 đồng và số tiền 2.680.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng L, Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo gói lại giấu trong thùng gạo phòng trọ. Sáng hôm sau, bị cáo đi làm bình thường, chỉ đến sau khi cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, bị cáo S mới đến Đồn Công an khu công nghiệp đầu thú vào ngày 09/01/2024. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.782.624 đồng. Bị cáo Trần Văn S phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Trần Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là nhẹ, không xử phạt nặng như bị cáo trình bày. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 152/2024/HS-ST ngày 28-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024 đến ngày 02/02/2024.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm .

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 152/2024/HS-ST ngày 28-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương